

Bản án số: 06 /2020/HS-ST

Ngày: 12/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Dương và bà Nguyễn Thị Trúc

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Huỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 12/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 08/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng H – Sinh năm 1990. Nơi ĐKNKTT: Thôn Q, xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn H và bà Vũ Thị P; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con đầu. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến ngày 01/11/2019. Hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Cháu Thiệu Hồng H, sinh năm: 2002 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của cháu H.

Ông Thiệu Hữu D (bố đẻ), sinh năm: 1968

Bà Lê Thị L (mẹ đẻ), sinh năm: 1971.

Đều có HKTT: Phố T, xã D, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

-Người đại diện hợp pháp của cháu H tham gia phiên tòa theo biên bản họp gia đình, ông Thiệu Hữu D. Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Bị đơn dân sự:** Công ty TNHH M. Địa chỉ: Số nhà 25, phố Đ, phường Đ, thành phố Thanh Hóa. Người đại diện theo pháp luật, ông Lê Bá H - Giám đốc. vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Hoàng H ký hợp đồng lao động lái xe cho Công ty TNHH M, địa chỉ tại phố Đ, phường Đ, thành phố Thanh Hóa. Khoảng hơn 13 giờ ngày

16/9/2019 Phạm Hoàng H có giấy phép lái xe và giấy tờ hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-110.14 lưu thông trên đường QL47 hướng từ huyện Đông Sơn đi xã D, huyện Triệu Sơn. Khi lưu thông đến địa phận phố T, xã D, huyện Triệu Sơn do không chú ý quan sát, giành đường, không giữ tốc độ và khoảng cách giữa các xe nên điều khiển xe đâm va vào xe đạp điện phía trước cùng chiều do cháu Thiệu Hồng H, sinh năm 2002 ở Phố T - xã D điều khiển. Hậu quả cháu Thiệu Hồng H chết tại chỗ. Sau khi tại nạn xảy ra Phạm Hoàng H đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú.

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường Quốc lộ 47 thuộc địa phận phố T, xã D, huyện Triệu Sơn, đường thẳng, mặt đường rải nhựa bằng phẳng rộng 13,7m, hai bên là khu dân cư, trên mặt đường có vạch sơn liền phân chia làn đường cho xe thô sơ và xe cơ giới, vạch sơn ở giữa mặt đường là vạch nét đứt. Thời điểm khám nghiệm hiện trường không có chướng ngại vật, tại khu vực hiện trường không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết, cụ thể như sau: Số 1 là vết cà trượt không liên tục dài 8,5m; Số 02 là nạn nhân Thiệu Hồng H; số 03 là xe máy điện BKS: 36MĐ1 - 40818; Số 04 là xe ô tô BKS 36C - 110.14. Lấy góc tường phía Bắc nhà bà Lê Thị C, sinh năm 1959 ở phố T, xã D, huyện Triệu Sơn làm mốc định vị (kí hiệu là A), lấy mép đường phía Bắc QL47 nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn (kí hiệu B), dựng đường thẳng ảo vuông góc với mốc định vị, tiến hành đo đạc ghi nhận các dấu vết như sau: Vết cà trượt không liên tục (kí hiệu 01) có chiều dài 8,5m, vết có chiều Đông - Tây, đầu vết trùng với đường thẳng ảo vuông góc với mốc định vị và cách B là 1,85m, cách A là 6,65m, cuối vết kết thúc tại vị trí xe máy điện BKS: 36MĐ1 - 40818. Đầu vết cách đầu vết kí hiệu số 02 là 6,1m. Nạn nhân Thiệu Hồng H (kí hiệu số 02) tử vong nằm sấp trên mặt đường (làn đường dành cho xe thô sơ có chiều rộng là 3,2m) đầu quay hướng Đông, chân quay hướng Tây, đỉnh đầu cách B là 1,6m, gót chân trái cách B là 1,4m, đầu nạn nhân cách trực trước xe máy điện ký hiệu số 03 là 1,9m. Ngay tại vị trí nạn nhân ghi nhận vết máu kích thước 1,2mx0,4m, xe máy điện BKS: 36MĐ1 ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, trực trước cách B là 0,34m, trực sau cách B là 0,9m và cách trực sau bên phải xe ô tô BKS 36C - 110.14 là 209m. Đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam, xe ô tô BKS 36C - 110.14 (kí hiệu số 04) dừng trên đường, đầu xe quay hướng Tây, đuôi xe quay hướng Đông, trực sau bên phải và trực trước bên phải cách B là 0,1m.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi hồi 16 giờ 50 phút ngày 16/9/2019 và Bản kết luận giám định số 2139/GDPY -PC09 ngày 19/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa xác định: Dấu hiệu chính qua giám định: Các vết xây xước da, bầm tím tại mặt, cổ, ngực, hai chân, tụ máu diện rộng tổ chức dưới da, cơ vùng cổ trước, vùng cổ hai bên và tụ máu tổ chức dưới da cơ vùng ngực trước hai bên, gãy xương đòn phải, gãy cung trước xương sườn số 1,2,3 bên phải, gãy cung trước xương sườn đòn số 2,3,4 bên trái, máu không đông tại khoang ngực hai bên, đứt rời khí quản, tụ máu thùy trên phổi hai bên. Nguyên nhân chết: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do đứt khí quản, tụ máu phổi.

Ngày 17/9/2019. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn có Quyết định trưng cầu giám định số 116/CSD, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định dấu vết trên phương tiện.

Ngày 27/9/2019, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có Bản kết luận giám định số 2193/KLGD -PC09, kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện, mặt trước ngoài bên phải ba đèn trước, cách mặt trước ba đèn trước 12cm xe ô tô BKS 36C-110.14 với mặt sau ngoài đầu mút tay nắm bên trái xe máy điện BKS 36MD1 -40518, tại thời điểm va chạm hai phương tiện đang chuyển động cùng chiều, xe ô tô BKS 36C-110.14 ở bên trái và có vận tốc lớn hơn xe đạp điện BKS 36MD1 -40518. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt số 01 được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc làn đường dành cho xe thô sơ theo hướng từ huyện Đông Sơn đi xã D, huyện Triệu Sơn.

Sau khi gây tai nạn, H điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường, quá trình điều tra xác định: Khi nghe tiếng va chạm H biết là có tai nạn giao thông nhưng cho rằng không phải do xe của mình gây ra nên tiếp tục điều khiển xe chạy về phía (cách 209m), khi có người gọi thì H dừng lại, do đó không đủ căn cứ chứng minh sau khi gây tai nạn H bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn.

Trách nhiệm dân sự: Phạm Hoàng H đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 150.000.000đ, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn không yêu cầu giải quyết về phần dân sự và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

*Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Phạm Hoàng H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

-Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Hình phạt đối với bị cáo: Từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

-Về dân sự: Các bên không yêu cầu nên không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau:

Khoảng hơn 13 ngày 16/9/2019, Phạm Hoàng H, có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải BKS 36C-110.14 lưu thông trên Q1 47 theo hướng từ huyện Đông Sơn đi xã D, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến địa phận thuộc phố T, xã D, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, do không chú ý quan sát, giành đường, không giữ tốc độ và khoảng cách giữa các xe nên đâm va vào xe đạp điện phía trước cùng chiều do cháu Thiệu Hồng H, sinh năm 2002 ở phố T, xã D, huyện Triệu Sơn điều khiển, hậu quả cháu Thiệu Hồng H chết tại chỗ.

Sau khi xảy ra tại nạn Phạm Hoàng H đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định nguyên nhân chết của cháu Thiệu Hồng H. Tại bản kết luận số 2139/GDPY -PC09 ngày 19/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận về nguyên nhân chết của cháu Thiệu Hồng H: Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do đứt khí quản, tụ máu phổi.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Phạm Hoàng H vi phạm khoản 11,23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Phạm Hoàng H điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, không chú ý quan sát, giành đường đã đâm va vào xe đạp điện đi cùng chiều, hậu quả làm cháu Thiệu Hồng H chết tại chỗ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, nhất là trong thời điểm hiện nay tình hình vi phạm trật tự an toàn giao thông đang diễn ra phức tạp, có chiều hướng gia tăng, phần lớn là do không chấp hành luật giao thông của người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường toàn bộ chi phí thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại; Sau khi phạm tội ra đầu thú; người đại diện hợp pháp của người bị

hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội mà cho cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo.

Xét thấy không cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 260 đối với bị cáo nên trả lại giấy phép lái xe (bản chính) mang tên Phạm Hoàng H cho bị cáo.

[5] Về dân sự:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, đã tự thỏa thuận bồi thường dân sự. Nay không có yêu cầu gì khác. Công nhận sự thỏa thuận của các bên về phần bồi thường dân sự.

Bị đơn dân sự Công ty TNHH M có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô. Toàn bộ số tiền bồi thường cho gia đình người bị hại là do bị cáo và gia đình bị cáo đứng ra lo liệu và bồi thường, Công ty TNHH M không phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Hoàng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

- Áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Hoàng H: 24 (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phạm Hoàng H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã X trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Trả lại giấy phép lái xe mang tên Phạm Hoàng H (bản chính) cho bị cáo (Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án) .

- Về dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường về phần dân sự. Công nhận sự thỏa thuận của các bên về phần bồi thường dân sự.

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, Bị đơn dân sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan